

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: Lịch sử thế giới cận đại 2

(World early modern history-part 2)

- Mã số học phần : SG382
- Số tín chỉ học phần : 3 tín chỉ
- Số tiết học phần : 45 tiết lý thuyết, 90 tiết tự học.

2. Đơn vị phụ trách học phần:

- Bộ môn : Sư phạm Lịch sử
- Khoa/Viện/Trung tâm/Bộ môn: Khoa Sư Phạm

3. Điều kiện tiên quyết: SP496

4. Mục tiêu của học phần:

4.1. Kiến thức:

4.1.1. Sinh viên cần nắm vững những kiến thức cơ bản và toàn diện của lịch sử thế giới trong giai đoạn (1870-1917), giai đoạn Chủ nghĩa Tư bản chuyển từ tự do cạnh tranh sang độc quyền từ cuối thế kỉ XIX - đầu thế kỉ XX.

4.1.2. Biết vận dụng những kiến thức lịch sử thế giới giai đoạn từ 1870 đến 1917 vào công tác giảng dạy ở phổ thông.

4.2. Kỹ năng:

4.2.1. Nâng cao khả năng tự nghiên cứu, phát triển tư duy sáng tạo, độc lập trong việc học tập, nghiên cứu, giảng dạy Lịch sử.

4.2.2. Rèn luyện và phát triển khả năng phân tích, đánh giá, tổng hợp, thuyết trình một vấn đề hay một sự kiện lịch sử mang tính khoa học, tính logic và tính Lịch sử.

4.2.3. Biết kết hợp tốt hoạt động dạy học và giáo dục trong nhà trường phổ thông.

4.3. Thái độ:

4.3.1. Yêu thích môn học này và có ý thức trách nhiệm với sự nghiệp giáo dục, tận tụy với công tác giảng dạy sau này.

4.3.2. Sinh viên có thái độ tốt trong việc phối hợp các hoạt động tập thể.

5. Mô tả tóm tắt nội dung học phần:

Học phần bao gồm những nội dung cơ bản: quá trình hình thành và đặc điểm của công xã Paris năm 1871, đặc điểm các nước châu Âu, Mỹ và phong trào công nhân các nước Anh, Pháp, Mỹ, đặc điểm các nước Á, Phi, Mĩ Latin giai đoạn cuối thế kỉ XIX – đầu thế kỉ XX, cuộc cách mạng dân chủ tư sản Nga (1905-1907), nguyên nhân, diễn biến và kết quả, tính chất của cuộc Chiến Tranh Thế Giới Thứ Nhất (1914-1918).

6. Cấu trúc nội dung học phần:

6.1. Lý thuyết:

	Nội dung	Số tiết	Mục tiêu
Chương 1.	Công xã Paris 1871	8	4.1.1;4.1.2;
1.1.	Khái quát tình hình kinh tế-xã hội Pháp trước Công xã	1	4.2.1;4.2.2;
1.2.	Cuộc chiến tranh Pháp-Phổ và sự sụp đổ của Đế chế II	1	4.2.3;4.3.1;
1.3.	Cuộc cách mạng 18 tháng 3 và Công xã Paris ra đời	3	4.3.2
1.4.	Cuộc chiến đấu bảo vệ Công xã và nguyên nhân thất bại	1	
1.5.	Những bài học kinh nghiệm và ý nghĩa lịch sử của Công xã Paris	1	
1.6.	Quốc tế I sau khi Công xã Paris thất bại	1	
Chương 2.	Các nước tư bản phát triển Âu Mĩ (cuối thế kỉ XIX-đầu thế kỉ XX)	10	4.1.1;4.1.2;
2.1.	Các nước phát triển Âu, Mĩ chuyển sang giai đoạn đế quốc chủ nghĩa	2	4.2.1; 4.2.3
2.2.	Nước Anh (1870-1914)	2	4.3.1
2.3.	Nước Pháp (1870-1914)	2	
2.4.	Nước Đức (1870-1914)	2	
2.5.	Nước Mĩ (1870-1914)	2	
Chương 3.	Phong trào công nhân Anh, Pháp, Đức, Mĩ (cuối thế kỉ XIX-đầu thế kỉ XX) và Quốc tế II.	4	4.1.1;4.1.2;
3.1.	Phong trào công nhân thế giới (cuối thế kỉ XIX-đầu thế kỉ XX)	1	4.2.1;4.2.2;
3.2.	Phong trào công nhân Anh, Pháp, Đức, Mĩ, Nhật Bản (cuối thế kỉ XIX - đầu thế kỉ XX)	2	4.2.3; 4.3.2
3.3.	Sự thành lập và hoạt động của Quốc tế II	1	
Chương 4.	Cuộc cách mạng dân chủ tư sản Nga (1905-1907).	6	4.1.1;4.1.2;
4.1.	Nước Nga đầu thế kỉ XX.	2	4.2.1;4.2.2;
4.2.	Cuộc cách mạng Nga (1905-1907).	3	4.3.1
4.3.	Nguyên nhân thất bại, ý nghĩa lịch sử của cuộc cách mạng.	1	
Chương 5	Các nước khu vực Á, Phi, Mĩ latin (cuối thế kỉ XIX-đầu thế kỉ XX)	12	4.1.1;4.1.2;
5.1.	Nhật Bản	2	4.2.1;4.2.2;
5.2.	Trung Quốc	2	4.2.3;4.3.1;
5.3.	Ấn Độ	2	4.3.2
5.4.	Các nước Đông Nam Á	2	
5.5.	Các nước châu Phi	2	
5.6.	Các nước Mĩ Latinh	2	
Chương 6.	Quan hệ quốc tế (cuối thế kỉ XIX-đầu thế kỉ XX) và Chiến Tranh Thế Giới Thứ Nhất	5	4.1.1;4.1.2;
			4.2.1;4.2.2;

- (1914-1918) 4.2.3; 4.3.2
- 6.1. Quan hệ quốc tế (cuối thế kỉ XIX-đầu thế kỉ XX) 2
- 6.2. Chiến Tranh Thế Giới Thứ Nhất (1914-1918) 3

7. Phương pháp giảng dạy:

Kết hợp thuyết giảng với trao đổi, thảo luận, thuyết trình

8. Nhiệm vụ của sinh viên:

Sinh viên phải thực hiện các nhiệm vụ như sau:

- Tham dự tối thiểu 80% số tiết học lý thuyết.
- Thực hiện đầy đủ các bài tập nhóm
- Tham dự kiểm tra giữa học phần.
- Tham dự thi kết thúc học phần.

9. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên:

9.1. Cách đánh giá:

Sinh viên được đánh giá tích lũy học phần như sau:

TT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Mục tiêu
1	Điểm đánh giá quá trình học tập học phần	Số tiết tham tối thiểu 80% số tiết học lý thuyết Thực hiện tốt và đầy đủ các bài thuyết trình nhóm	10%	4.1.1;4.1.2; 4.2.1;4.2.2
2	Điểm kiểm tra giữa kỳ	- Thi viết (60 phút)	30%	4.1.1;4.1.2; 4.2.1;4.2.2; 4.3.1
3	Điểm thi kết thúc học phần	- Thi vấn đáp	60%	4.1.1;4.1.2; 4.2.1;4.3.2; 4.2.2

9.2. Cách tính điểm

- Điểm đánh giá thành phần và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.
- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được quy đổi sang điểm chữ và điểm số theo thang điểm 4 theo quy định về công tác học vụ của Trường.

10. Tài liệu học tập:

Thông tin về tài liệu

Số đăng ký cá biệt

- [1] Nguyễn Hữu Cát, *Lịch sử Thế giới đại cương*, NXB Chính Trị Quốc gia, 1997 MOL.023568
- [2] Cao Cẩm Hương, *Bài giảng Lịch sử Thế giới cận đại*, Trường Đại học Cần Thơ, 2000 MOL.052345
- [3] Phan Ngọc Liên, *Lịch sử Thế giới cận đại*, NXB ĐHSP, 2008. MOL.056609

[4] Vũ Dương Ninh, *Lịch sử Thế giới cận đại*, NXB Giáo Dục, MON.038463
2010

[5] Chiêm Tề, *Lịch sử Thế giới cận đại*, NXB Giáo dục, 1977 MOL.027481

[6] Lưu Tô Xương, *Lịch sử Thế giới thời cận đại (1640-1900)*, NXB TPHCM, 2002
MOL.027481

11. Hướng dẫn sinh viên tự học:

Tuần	Nội dung	Lý thuyết (45 tiết)	Nhiệm vụ của sinh viên
1, 2	Chương 1: Công xã Paris 1871 1.1 Khái quát tình hình kinh tế- xã hội Pháp trước Công xã 1.2 Cuộc chiến tranh Pháp Phổ và sự sụp đổ của Đế chế II 1.3 Cuộc cách mạng 18 tháng 3 và Công xã Paris ra đời 1.4 Cuộc chiến đấu bảo vệ Công xã và nguyên nhân thất bại 1.5 Những bài học kinh nghiệm và ý nghĩa lịch sử của Công xã Paris 1.6 Quốc tế I sau khi Công xã Paris thất bại	8	-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1], [2], [3], [4] - Thảo luận nhóm: Tại sao nói “Công xã Paris là nhà nước kiểu mới”.
3, 4, 5, 6	Chương 2: Các nước tư bản phát triển Âu Mỹ (cuối thế kỉ XIX-đầu thế kỉ XX) 2.1 Các nước phát triển Âu, Mỹ chuyển sang giai đoạn đế quốc chủ nghĩa 2.2 Nước Anh (1870-1914) 2.3 Nước Pháp(1870-1914) 2.4 Nước Đức (1870-1914) 2.5 Nước Mỹ (1870-1914)	10	- Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1], [3], [4],[5],[6] - Thuyết trình: Chứng minh các quốc gia Anh, Pháp, Đức, Mỹ chuyển sang giai đoạn đế quốc chủ nghĩa từ cuối thế kỉ XIX-đầu thế kỉ XX.
7	Chương 3: Phong trào công nhân Anh, Pháp, Đức, Mỹ, Nhật (cuối thế kỉ XIX-đầu thế kỉ XX) và Quốc tế II 3.1 Phong trào công nhân thế giới (cuối thế kỉ XIX-đầu thế kỉ XX) 3.2 Phong trào công nhân Anh, Pháp, Đức, Mỹ, Nhật	4	-Nghiên cứu trước: + Tài liệu [1], [2], [3],[4],[6] - Bài tập nhóm: Tìm hiểu đặc điểm phong trào công nhân các nước Anh, Pháp,

	Bản (cuối thế kỉ XIX - đầu thế kỉ XX) 3.3 Sự thành lập và hoạt động của Quốc tế II		Đức, Mĩ, Nhật Bản (cuối thế kỉ XIX-đầu thế kỉ XX).
8, 9	Chương 4. Cuộc cách mạng dân chủ tư sản Nga (1905-1907) 4.1 Nước Nga đầu thế kỉ XX 4.2 Cuộc cách mạng Nga (1905-1907) 4.3 Nguyên nhân thất bại, ý nghĩa lịch sử của cuộc cách mạng	6	Nghiên cứu trước: + Tài liệu [1], [2], [3],[4],[5] - Thảo luận: So sánh các khái niệm: Cách mạng tư sản, cách mạng dân chủ tư sản, cách mạng dân chủ tư sản kiểu mới.
10, 11, 12, 13	Chương 5. Các nước khu vực Á, Phi, Mĩ latinh (cuối thế kỉ XIX-đầu thế kỉ XX) 5.1 Nhật Bản 5.2 Trung Quốc 5.3 Ấn Độ 5.4 Các nước Đông Nam Á 5.5 Các nước châu Phi 5.6 Các nước Mĩ Latinh	12	Nghiên cứu trước: + Tài liệu [1], [2], [3],[4],[5], [6] - Thuyết trình nhóm: Đặc điểm của các quốc gia Đông Nam Á (cuối thế kỉ XIX-đầu thế kỉ XX) - Thảo luận: Vì sao trong khu vực Đông Nam Á, Xiêm là nước duy nhất không trở thành thuộc địa của các cường quốc phương Tây.
14, 15	Chương 6. Quan hệ quốc tế (cuối thế kỉ XIX-đầu thế kỉ XX) và chiến tranh thế giới thứ nhất (1914-1918) 6.1 Quan hệ quốc tế (cuối thế kỉ XIX-đầu thế kỉ XX) 6.2 Chiến tranh thế giới thứ nhất (1914-1918)	5	Nghiên cứu trước: + Tài liệu [1], [2], [3],[4] - Thảo luận nhóm: Nguyên nhân và tính chất của chiến tranh thế giới thứ nhất (1914-1918).

Cần Thơ, ngày 25 tháng 04 năm 2014

TL. HIỆU TRƯỞNG
P. TRƯỞNG KHOA

Nguyễn Văn Nờ

TRƯỞNG BỘ MÔN

Lê Thị Minh Thu